



PIONEER SHIPBROKERS CO., LTD.

(A MEMBER OF THE VIETNAM SHIPOWNER'S ASSOCIATION)

SHIP SALE & PURCHASE – CHARTERING – SHIP EVALUATION

No.32, Ngan Long villas, Nguyen Huu Tho Street, Nha Be District, HCMC

Tel: 028 37817289 Fax: 028 37817375

www.pioneershipbrokers.com.vn

Nhằm phục vụ nhu cầu của khách hàng và cập nhật thông tin thị trường ngày càng tốt hơn, công ty môi giới hàng hải Tiên Phong (Pioneer Shipbrokers) giới thiệu đến quý khách hàng ứng dụng **Pioneer Shipbrokers** có trên iOS và Android. Công cụ hữu ích cho khách hàng quan tâm lĩnh vực mua bán tàu biển và thông tin thị trường

TÌNH HÌNH THỊ TRƯỜNG

TUẦN 28/ 2019

16/07/2019 – 22/07/2019

1. THỊ TRƯỜNG TÀU ĐÃ QUA SỬ DỤNG:

Ở mảng tàu hàng khô, chỉ số thuê tàu BDI tuần này tăng lên 1.865 điểm, mức cao nhất kể từ năm 2014. Tuy nhiên, chỉ số BDI tăng phần lớn là do cỡ tàu lớn (capsize trên 100.000 tấn và panama 70.000 dwt) tăng, trong khi phân khúc tàu handysize và supramax không biến động nhiều. Ở phân khúc supramax (5 vạn tấn), tuần này ghi nhận tàu Tai Happiness (52.686 dwt đóng 2004 Nhật DD 10/2019), tàu Navios Arc (53.514 dwt đóng 2003 Nhật DD 1/2021 SS 1/2023) và tàu Star Gamma (53.098 dwt đóng 2002 Nhật DD/SS 6/2020) bán với giá lần lượt là 7,5 và 7,2 và 7 triệu đô la Mỹ. Mức giá này là hợp lý trong thời điểm hiện nay nhưng nếu chỉ số BDI tiếp tục tăng hay giữ ở mức cao thì giá tàu 5 vạn có thể tăng nhẹ trong những tuần tới. Ở phân khúc handysize, tàu Judi Alamar (28.760 dwt đóng 1995 Nhật DD/SS 3/2020) được chủ tàu Janchart, Đan Mạch bán cho người Mua Trung Đông với mức giá 3,7 triệu đô la Mỹ. Được biết người Bán có tiếng trong việc bảo quản tàu tốt và tàu này chờ dỡ được nên cũng là yếu tố phản ánh vì sao giá bán trên là rất cao trong thời điểm hiện nay.

Ở mảng tàu dầu, các giao dịch mua bán tàu tanker diễn ra khá sôi động trong tuần vừa qua ở cả hai phân khúc tàu chở dầu thô lẫn dầu thành phẩm. Theo ghi nhận, có khoảng 3 tàu VLCC và 3 tàu Aframax được giao dịch ký kết trong tuần vừa qua, trong đó có hai tàu Aframax đóng mới dự kiến sẽ được giao vào khoảng tháng 5 năm 2020. Đối với phân khúc tàu chở dầu thành phẩm, cỡ tàu MR vẫn tiếp tục thu hút sự quan tâm của nhiều người mua trên thị trường với ghi nhận tàu Biendong Melody (45.937 dwt đóng 2004 Nhật) đã được chủ tàu Việt Nam – Biendong Shipping bán cho người mua Hy Lạp – Benetech Shipping với giá xấp xỉ 8 triệu đô la Mỹ. Đồng thời, chủ tàu Monaco – International Andromeda đã ký kết bán thành công tàu Coral Stars (40.037 dwt đóng 2004 Hàn Quốc) với giá 8,3 triệu đô la Mỹ.

Name	Blt year	Blt place	Dwt	Buyers	Price m.usd	Comment
BULKERS						
Global Mercator	2011	Japan	182,205	Greek, Samos Steamship	26.20	
Nord Steel	2007	Japan	180,230	Greek	17.75	
Lowlands Phoenix	2004	Japan	177,036	Chinese	13.20	
MSXT Vivienne	2004	China	175,085	Undisclosed	12.50	
Evelyn Schulte	2012	China	115,340	German, Oldendorff	15.50	
Sunny Smile	2013	Japan	95,768	Greek	21.50	
Ocean Topaz	2013	China	92,859	Chinese	15.00	
Red Lotus	2006	Japan	83,007	Greek, Spring	12.30	

				Marine Management		
FH Fang Cheng	2015	China	81,458	Chinese, CBD Leasing	45.00	En bloc
FH Ri Zhao	2015	China	79,489			
Zhen Bang	2015	China	79,343			
Federica Prima	2005	Japan	76,596	Undisclosed	8.80	
Sinar Lutai	2011	Korea	57,334	Chinese	11.00	
Tomini Infinity	2010	China	56,720	Undisclosed	10.10	
Narvios Arc	2003	Japan	53,514	Chinese	7.20	
Star Gamma	2002	Japan	53,098	Russian	7.00	
Tai Happiness	2004	Japan	52,686	Undisclosed	7.50	DD due 10/2019
Konstantinos D	2000	Japan	50,326	Chinese	Undisclosed	
Judi Alamar	1995	Japan	28,760	Middle Eastern	3.70	SS/DD Mar 2020
TANKERS						
Ridgebury Eagle	2002	Korea	309,064	Malaysian, Yinson Holdings	29.00	
Apollonia	2003	Korea	309,021		31.00	
Aquarius Wing	2005	Japan	299,990	Greek, Transmed Maritime	35.25	
Deahan 5037	2020	Undisclosed	113,700	Monegasque	50.00	Delivery May/June 2020. Long period charter back to Clearlake
Deahan 5038	2020	Undisclosed	113,700		50.00	
Olympia I	1999	Japan	107,181	Singaporean, Sea Lead Shipping	7.90	
New Challenge	2005	China	73,964	Chemikalien Seetransport	Undisclosed	
New Champion	2005	China	73,911			
New Century	2005	China	73,901			
New Confidence	2005	China	73,897			
Loengo	2007	China	73,626	Danish	10.50	Epoxy coated
Biendong Melody	2004	Japan	45,937	Greek, Benetech Shipping	8.00	Epoxy coated
Global Spirit	1999	Japan	45,303	Chinese	7.30	
Coral Stars	2004	Korea	40,037	Undisclosed	8.30	Chemical IMO III, epoxy coated
Pitanga	2009	Turkey	16,934	Undisclosed	10.00	Chemical IMO II/III, epoxy phenolic coated, DD passed May 2019, SS Jan 2021
Penyuan	2009	China	7,543	Undisclosed	3.50	Double hull, chemical IMO II, epoxy phenolic coated, Chinese owner
Su-B	2009	Turkey	1,845	Greek	3.40	Double hull, chemical IMO II, epoxy phenolic coated, SS/DD Aug 2021
CONTAINERS						
OTHERS						
Sabarimala Gas	1994	Japan	30,761	Spanish	7.80	LPG, 34,765 cbm, double hull, SS/DD May 2020
Mathraki	2003	Japan	19,621	Indonesian, Soechi Lines	16.00	LPG, 22,000 cbm, DD Dec 2020, SS Jan 2023
Lubersac	2012	Japan	9,011	Undisclosed	Undisclosed	LPG, 9,500 cbm, double hull

2. THỊ TRƯỜNG TÀU ĐÓNG MỚI:

Một số đơn hàng đóng mới trong tuần qua:

Type	Size	Price (m.usd)	No	Yard	Owners	Delivery	Comments
Suezmax	158,000 dwt	62.10	2	Samsung	Enesel	1Q 2021	
Aframax	113,500 dwt	44.00	2	COSCO	Union Martitme, UK	11/2020	
VLOC	325,000 dwt	Undisclosed	8	Yangzijiang and Beihai	Undisclosed	2022	

3. THỊ TRƯỜNG THUÊ TÀU

3.1. Thị trường thuê tàu hàng khô:

Thị trường **Panamax** tuần này tiếp tục tăng mạnh, đóng cửa tuần ở mức 15.536 đô la Mỹ. Tại Thái Bình Dương, tàu Shi Dai 2 (76.510 dwt, 2007) được chốt nhận tại Jingtang đi East Australia và trả tại China với giá 10.500 đô la Mỹ. Tại Đại Tây Dương, tàu Dione (75.172 dwt, 2001) được chốt nhận tại Venice và trả tại Egypt Mediterranean với giá 15.000 đô la Mỹ. Các tuyến một chiều vẫn duy trì hoạt động. Omerga chốt tàu Seacon 9 (74.844 dwt, 2012) nhận tại East Coast South America và trả tại South East Asia với giá 16.250 đô la Mỹ cộng 625.000 đô la Mỹ phí ballast. Tàu Hispania Graeca (74.133 dwt, 2001) được chốt nhận tại East Coast South America vào đầu tháng 8 đi khu vực Singapore-Japan với giá 15.000 đô la Mỹ cộng 500.000 đô la Mỹ phí ballast. Tại thị trường định hạn, Al Ghurair chốt tàu Cape Kennedy (81.391 dwt, 2012) nhận tại Singapore cho chuyến khai thác kéo dài 7 đến 9 tháng trả tại nơi bất kỳ với giá 14.000 đô la Mỹ.

Mức giá phân khúc **Supramax** đóng cửa ở mức đáng khích lệ 10.112 đô la Mỹ. Ở thị trường Đại Tây Dương, Bunge chốt tàu Bulk Colombia (57.937 dwt, 2011) nhận tại Ponta Da Madeira đi khu vực Med với giá 18.000 đô la Mỹ. Tàu CP Nanjing (63.526 dwt, 2017) được chốt nhận tại khu vực ECSA đi China với giá 14.750 đô la Mỹ cộng 475.000 đô la Mỹ phí ballast. Tàu Draftdodger (66.000 dwt, 2016) được chốt nhận tại khu vực ECSA và trả tại Arabian Gulf với giá 15.500 đô la Mỹ cộng 550.000 đô la Mỹ phí ballast. Đối với các tuyến định hạn, Norden chốt tàu Feng Li Hai (63.424 dwt, 2017) nhận tại Dakar cho chuyến khai thác 7/9 tháng trả tại Atlantic với mức giá theo báo cáo là 14.500 đô la Mỹ và Trithorn chốt tàu Ella (52.454 dwt, 2003) nhận tại Lisbon khai thác 2/4 tháng và trả tại Atlantic với giá 13.000 đô la Mỹ. Tại Thái Bình Dương, tàu Ocean Venture (63.266 dwt, 2016) được chốt nhận tại Quinzhou đi Indonesia và trả tại China với giá 8.500 đô la Mỹ. Sinotrans chốt tàu Albion Bay (58.755 dwt, 2010) nhận tại Binh Tai đi Indonesia và trả tại China với giá 8.350 đô la Mỹ.

Thị trường **Handy** chốt tuần ở mức 6.926 đô la Mỹ, các giao dịch chủ yếu tập trung ở Đại Tây Dương. Khu vực USG và ECSA đang giữ vị trí quan trọng mặc dù thị trường Med và Black Sea cho thấy sự hứa hẹn chuyển mình vào giữa tuần. Cargill chốt tàu Quest (36.768 dwt, 2011) nhận tại Paranagua chở đường đi China với giá 16.000 đô la Mỹ. WECO chốt tàu Jupiter Bay (30.153 dwt, 2012) nhận tại NCSA chở than đá đi South Brazil với giá 11.000 đô la Mỹ. Đối với các tuyến định hạn, Trithorn chốt tàu TS Challenge (38.894 dwt, 2016) nhận tại SWP cho chuyến khai thác 3/5 tháng và trả tại Atlantic với giá 11.500 đô la Mỹ. Thị trường không mấy thay đổi ở khu vực Thái Bình Dương tuần này với nhiều tuyến được trả mức cước khoảng 6.000 đô la Mỹ. Tàu Lentikia (39.347 dwt, 2015) open Poro Point được chốt chở thép tại Indonesia đi khu vực WCI với mức giá hơn gần 7.000 đô la Mỹ và Australia RV chốt tàu ISS Spirit (33.729 dwt, 2012) nhận tại Surabaya và trả tại Far East với mức giá 6.500 đô la Mỹ. Có rất ít báo cáo về giao dịch định hạn, tuy nhiên có tin đồn một vài tàu đang được chốt thuê với mức giá thỏa thuận.

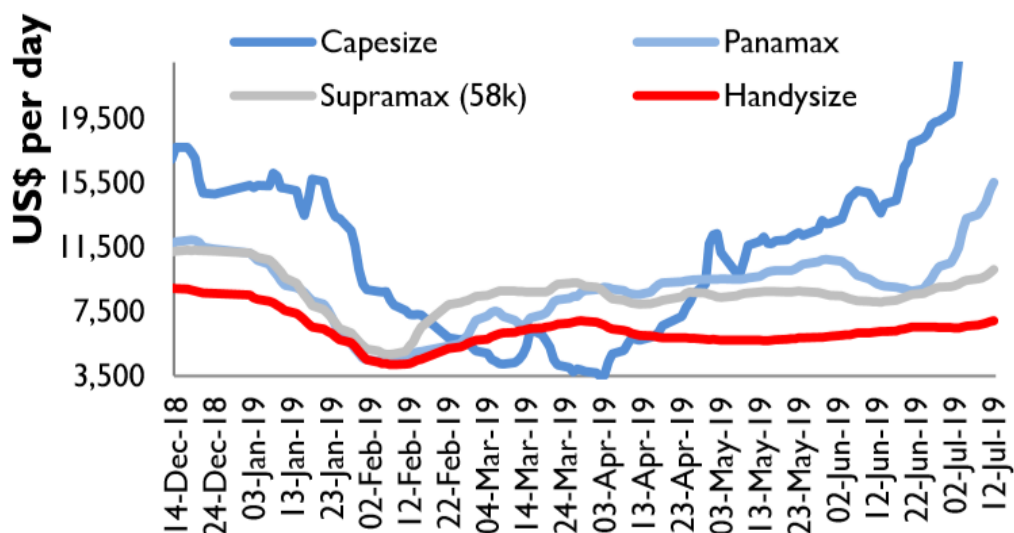
Bảng tham khảo cước một số khu vực trên thế giới trong Tuần 28 vừa qua:

RATES/PANAMAX (USD/DAY, USD/TON)	TUẦN 28	TUẦN 27	Mức thấp nhất năm 2019 (cập nhật tới Tuần 28)	Mức cao nhất năm 2019 (cập nhật tới Tuần 28)
TRANSATLANTIC RV	17,915	12,515	2,200	17,915
TCT CONT/F.EAST	23,893	19,900	1,200	23,893
TCT F.EAST/CONT	3,771	3,059	810	4,000
TCT F.EAST RV	11,622	10,385	4,400	11,622
RATES/SUPRAMAXSIZE (USD/DAY)				
ATLANTIC RV	12,107	10,335	5,000	15,500
PACIFIC RV	7,807	7,736	5,800	80,000
TCT CONT/F.EAST	20,471	18,832	12,000	20,471

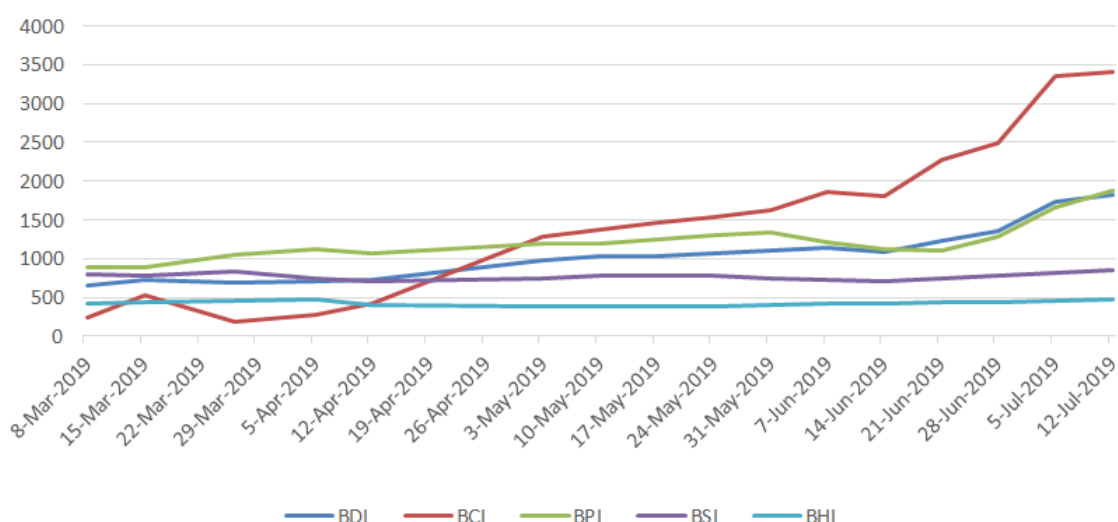
GIÁ THUÊ TÀU HÀNG KHÔ NGÀY 12/07/2019

	US\$/ngày	▼/▲	
CAPE SIZE	26,705	▲	261
PANAMAX	15,018	▲	1,723
SUPRAMAX	9,897	▲	996
SMALL HANDY	6,868	▲	273

(sự tăng / giảm so sánh với giá trị tuần kế trước)



CHỈ SỐ TÀU THỊ TRƯỜNG HÀNG KHÔ



3.2. Thị trường thuê tàu hàng dầu:

❖ THỊ TRƯỜNG TÀU VLCC:

Nhìn chung, phân khúc tàu VLCC không có nhiều khởi sắc được diễn ra trong tuần vừa qua với nguồn cung hàng hóa trên thị trường đang được thắt chặt. Theo ghi nhận, phân khúc tàu lớn tuổi đang gặp phải rất nhiều khó khăn trong việc ký kết hàng hóa, với cước trên tuyến MEG/East giảm xuống mức WS 45. Bên cạnh đó, xu hướng phân khúc tàu trẻ diễn ra ổn định hơn với ghi nhận cước trên tuyến MEG-Wafr/East đang ở mức WS 48. Thị trường Atlantic cũng đang phải gặp nhiều khó khăn với chỉ một số ít các giao dịch từ khu vực USG được ghi nhận.

- Cước thuê tàu theo chuyến:

Voyages	Size	RATE			
		This Week	Last Week	Low 2019	High 2019
MEG/West	VLCC	20,0	20,0	18,0	33,0
MEG/Japan	VLCC	48,0	48,0	36,0	70,0
MEG/Singapore	VLCC	49,0	49,0	36,0	71,5
WAFR/EAST	260.000	47,0	47,0	39,0	73,5

- Cước thuê tàu định hạn:

Period	Segment	RATE			
		This Week	Last Week	High 2019	Low 2019
1 year	VLCC	38.000	38.000	38.000	28.000

❖ THỊ TRƯỜNG TÀU AFRAMAX:

Theo báo cáo, tàu Aframax tại thị trường North sea và Baltic đang tiếp tục xu hướng trượt dốc với một số ít các giao dịch tại khu vực được ký kết. Tại Med và Bsea, nhu cầu hàng hóa đã có dấu hiệu tăng lên trong tuần vừa qua, tuy nhiên với nguồn cung tàu đang ở mức cao khiến cho việc cạnh tranh giữa các chủ tàu là điều

không thể tránh khỏi. Do đó, cước trung bình thị trường không có nhiều biến động, đơn cử cước trên tuyến TD 19 đang dao động quanh mức WS 90.

- Cước thuê tàu theo chuyến:

Voyages	Size	RATE			
		This Week	Last Week	Low 2019	High 2019
N.Afr/Euromed	80.000	80,0	100,0	80,0	200,0
UK/Cont	80.000	80,0	90,0	80,0	140,0
Caribs/USG	70.000	70,0	80,0	77,5	240,0

- Cước thuê tàu định hạn:

Period	Segment	RATE			
		This Week	Last Week	High 2019	Low 2019
1 year	Aframax	21.500	21.500	21.500	18.000

❖ THỊ TRƯỜNG TÀU MR:

Phân khúc tàu MR phía đông Suez: Theo tổng hợp, cước từ khu vực WC.India đi Japan trong tuần vừa qua tiếp tục được giữ ở mức WS 105. Tại thị trường Far East, cước trên tuyến S.Korea/Japan đã giảm nhẹ xuống mức \$285'.

Phân khúc tàu MR phía tây Suez: Theo ghi nhận, các hoạt động của phân khúc tàu MR ở khu vực phía Tây có xu hướng đi xuống trong tuần vừa qua. Đơn cử, cước trên tuyến UKC/USAC giảm 20 điểm và hiện đang ở mức WS 120. Đối với chiều ngược lại từ khu vực USG, cước ghi nhận ở mức WS 70 giảm 25 điểm so với tuần trước đó.

- Cước thuê tàu theo chuyến:

Voyages	Size	RATE			
		This Week	Last Week	Low 2019	High 2019
WCI/Japan	35.000	105,0	105,0	105,0	185,0
UKC-Med/States	37.000	120,0	140,0	100,0	160,0
USG/UKC-Med	38.000	70,0	95,0	72,5	145,0

- Cước thuê tàu định hạn:

Period	Segment	RATE			
		This Week	Last Week	High 2019	Low 2019
1 year	MR	13.500	13.250	13.500	13.250

4. THỊ TRƯỜNG TÀU PHÁ DỠ:

GIÁ PHÁ DỠ THAM KHẢO (dành cho tàu có Lt ldt > 5.000)

Xếp loại	Giao tại	Tàu hàng rời		Tàu dầu	
		US\$	▼/▲	US\$	▼/▲
1	Bangladesh	390	▼ 20	420	
2	India	380	▼ 25	420	▲ 5
3	Pakistan	385	▼ 15	415	▲ 5
4	Turkey	260		280	

(đơn vị tính : usd/lít ldt)

MỘT SỐ TÀU PHÁ DỠ GHI NHẬN TRONG TUẦN 28/2019

Tên Tàu	Loại tàu	Năm Đóng	Lt LDT	Nước phá dỡ	Giá (US\$/lít ldt)	Dwt	Comments
Haili	Bulker	1995	38,665	Undisclosed	430.00	260,723	As is Singapore
Ore Moatze	Bulker	1997	18,403	India	425.00	150,393	
SM Bangkok	Container	1999	7,241	Undisclosed	431.00	21,184	
KMTC Hongkong	Container	1998	7,124	Undisclosed	425.00	20,999	
SM Hochiminh	Container	1998	6,951	Undisclosed	431.00	21,528	

CÔNG TY MÔI GIỚI TÀU BIỂN TIÊN PHONG – PIONEER SHIPBROKERS
MUA – BÁN TÀU

Email: snp@pioneershipbrokers.com.vn

Các thông tin trên được chúng tôi tập hợp từ các nguồn thông tin khác nhau và chỉ mang tính tham khảo. Chúng tôi không chịu trách nhiệm về bất cứ khiếu nại nào liên quan đến tính chính xác của các thông tin trên.